TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUY NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 175/2023/HSST
Ngày: 14/11/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN-TỈNH BÌNH ĐỊNH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thảo Linh Phương.

Các hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Lan
2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Thuý

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Phan Trúc Phương - Thư ký của Toà án nhân dân TP. Quy Nhơn.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn***: Bà Mai Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 175/2023/HSST ngày 16.10.2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 197/2023/QĐXXST-HS ngày 02.11.2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **VĂN QUỐC Đ,** sinh ngày: 16/6/2000 tại TP. Quy Nhơn, Bình Định; Nơi ĐKHKTT: Tổ 17B, KV 4, phường Đ, TP Quy Nhơn, Bình Định; Chỗ ở hiện nay: Tổ 17B, KV 4, phường Đ, TP Quy Nhơn, Bình Định; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Văn Công T, sinh năm: 1974 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1976; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

+ Anh Phan Tấn V, sinh năm 1981; Trú tại: 30 C; phường N, thị xã A, tỉnh B. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

+ Chị Dương Ngọc T, sinh năm 1987 và anh Trần Minh Ngọc P, sinh năm 1987; Trú tại: Tổ dân phố 9, Thị trấn C, huyện C, tỉnh G. Đại diện uỷ quyền: Anh Lê Đức T, sinh năm 1992; Trú tại: 265 N, phường T, TP.Q, tỉnh B *(theo văn bản uỷ quyền ngày 25.5.2023)*. Có đơn xin xét xử vắng mặt

+ Anh Nguyễn Phước H, sinh năm 1986; Trú tại: 150 L, TP. Quy Nhơn, tỉnh B. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

+ Chị Mai Trần Phương T, sinh năm 1999; Trú tại: 375 N, TP.Q, tỉnh B. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty TNHH Đầu tư và kinh doanh Tổng hợp A; Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Quốc D – Giám đốc; Đại diện theo uỷ quyền: Anh Nguyễn Văn T, địa chỉ: Tổ 6, KP 2, phường H, TP. Q, Bình Định – Nhân viên *(Theo văn bản uỷ quyền ngày 22.5.2023)* Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 00 ngày 14/5/2023, Văn Quốc Đ (Có giấy phép lái xe hạng C) điều khiển xe ô tô tải biển số 77C-184.03 (Xe của Công ty TNHH ĐT & KD TH A) chở đá lạnh đi từ số nhà 09 Võ Thị Sáu, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn xuống trung tâm thành phố Quy Nhơn để giao cho các quán cà phê, quán ăn. Đến khoảng 13h30 cùng ngày, Đạt điều khiển xe đi từ đường Phạm Hùng ra đường Nguyễn Tất Thành rẽ qua đường Xuân Diệu để xuống Mũi Tấn. Khi đến trước số nhà 94 đường Xuân Diệu, phường Hải Cảng, thành phố Quy Nhơn, do không chú ý quan sát, Đạt để phần đầu xe tông vào phía sau xe ô tô 81A-317.62 do anh Trần Minh Ngọc P điều khiển đỗ xe sát mép đường cùng chiều phía trước đẩy xe ô tô 81A-317.62 tịnh tiến về phía trước tông vào phía sau xe ô tô 77A-131.85 do Phan Tấn V điều khiển đỗ xe cùng chiều phía trước, đẩy xe ô tô 77A-131.85 về phía trước tông vào xe mô tô 77L1-516.98 của Nguyễn Phước H để xe dưới lòng đường phía trước đầu xe 77A- 121.85 làm xe mô tô này ngã đè lên xe mô tô 77H1-527.09 của Mai Trần Phương T để bên cạnh.

Hậu quả: Xe ô tô tải 77C-184.03, xe ô tô 81A-317.62, xe ô tô 77A-131.85, xe mô tô 77L1-516.98 và xe mô tô 77H1-527.09 hư hỏng.

Ngày 22/6/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Quy Nhơn ban hành Kết luận định giá tài sản số 78 kết luận: Chi phí khắc phục, sữa chữa và vật tư thay thế những bộ phận bị hư hỏng của xe ô tô tô 81A-317.62 là 104.550.000 đồng; của xe ô tô 77A-131.85 là 26.800.000 đồng; của xe mô tô 77L1-516.98 là 2.850.000 đồng và của xe mô tô 77H1-527.09 là 3.270.000 đồng.

** Vật chứng vụ án:*

- 01 xe ô tô hiệu Ford, số loại: TERRITORY JX6460PF6, màu đỏ, biển số 81A - 317.62, số khung: RL05CYD7MNAR32758, số máy: NAG090082, năm sản xuất: 2022, đã qua sử dụng.

- 01 xe ô tô hiệu MITSUBISHI, số loại: XPANDER, màu đen, biển số 77A - 131.85, số khung: NC1WKN036353, số máy: 4A91GN3392, năm sản xuất: 2019, đã qua sử dụng.

- 01 xe ô tô tải hiệu KIA, số loại: THACO, màu trắng, biển số 77C-184.03, số khung: 5KHAKC099096, số máy: K006072C4CB, năm sản xuất: 2019, đã qua sử dụng cùng Giấy chứng nhận đăng ký, Giấy chứng nhận kiểm định.

- 01 xe mô tô hiệu Piaggio - Vespa màu xanh, số khung: 2111EV010371, số máy: M827M5011707, biển số 77L1 - 516.98, đã qua sử dụng.

- 01 mô tô hiệu Honda - SH 150i màu xám đen, biển số 77H1 - 527.09, số khung: RLHKF4214MY301818, số máy: KF42E3004757, đã qua sử dụng.

- 01 Giấy phép lái xe hạng C số: 520222016941 của Văn Quốc Đ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an TP. Quy Nhơn thu giữ và đã tiến hành xử lý vật chứng: Trả xe ô tô biển số 81A - 317.62 cho ông Lê Đức T là người được bị hại Trần Minh Ngọc P ủy quyền; trả xe ô tô biển số 77A - 131.85 cho bị hại Phan Tấn V; trả xe ô tô biển số 77C-184.03, Giấy chứng nhận đăng ký, Giấy chứng nhận kiểm định cho ông Nguyễn Văn T là người được ủy quyền của Công ty TNHH ĐT & KD TH A, trả xe mô tô biển số 77L1-516.98 cho bị hại Nguyễn Phước H, trả xe mô tô biển số 77H1 - 527.09 cho bị hại Mai Trần Phương T.

Về dân sự: Đại diện công ty TNHH ĐT & KD TH An Lộc P và Văn Quốc Đ đã bồi thường chi phí sửa chữa xe mô tô 77L1 - 516.98 cho ông Nguyễn Phước H với số tiền là 2.000.000 đồng; Bồi thường chi phí sửa chữa xe mô tô 77H1-527.09 cho chị Mai Trần Phương T với số tiền là 3.000.000 đồng; Bồi thường chi phí sửa chữa xe ô tô 77A-131.85 cho anh Phan Tấn V với số tiền là 50.000.000 đồng; Bồi thường chi phí sửa chữa xe ô tô 81A-317.62 cho anh Lê Đức T (Là người được anh Trần Minh Ngọc P uỷ quyền) với số tiền là 175.000.000 đồng. Các bị hại không có yêu cầu gì thêm.

- Tại bản cáo trạng số 173/CT-VKSQN ngày 13.10.2023 Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn truy tố bị cáo Văn Quốc Đ về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm d khoản 1 Điều 260 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Văn Quốc Đ về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Đề nghị HĐXX áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Văn Quốc Đ từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về bồi thường thiệt hại: Đại diện công ty TNHH ĐT & KD TH A và Văn Quốc Đ đã bồi thường chi phí sửa chữa xe, các bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Xử lý vật chứng: Trả lại giấy phép lái xe hạng C số: 520222016941 mang tên Văn Quốc Đ cho bị cáo.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Văn Quốc Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Bị cáo Văn Quốc Đ có đầy đủ sức khỏe, năng lực để nhận thức và điều khiển hành vi của mình, đã học và được cấp giấy phép lái xe mô tô hạng C theo quy định. Nhưng vào ngày 14/5/2023, bị cáo điều khiển xe ô tô tải biển số 77C-184.03 (xe của công ty TNHH đầu tư và kinh doanh tổng hợp A) do không chú ý quan sát nên đã để đầu xe tông vào phía sau xe ô tô 81 A- 317.62 đỗ sát mép đường cùng chiều phía trước đẩy xe ô tô 81A-317.62 chạy đến tông vào phía sau xe ô tô 77A-131.85 đỗ cùng chiều phía trước, đẩy xe ô tô 77A-131.85 về phía trước tông vào xe mô tô 77L1-516.98 để trước đầu xe 77A-131.85 làm xe mô tô này ngã đè lên xe mô tô 77H1-527.09 của chị Mai Trần Phương T để xe bên cạnh. Hậu quả: gây hư hỏng xe ô tô 81A-317.62, xe ô tô 77A-131.85, xe mô tô 77L1-516.98, xe mô tô 77H1-527, gây thiệt hại về tài sản của bốn người tổng cộng 137.470.000 đồng. Bị cáo Văn Quốc Đ đã vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, lỗi trong vụ tai nạn giao thông thuộc về bị cáo. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn truy tố bị cáo Văn Quốc Đ về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn trên lĩnh vực giao thông đường bộ và tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chung tại địa phương, nên cần phải xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo

4.1. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt,

4.2. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

4.3. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị hại có đơn xin bãi nại nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên HĐXX áp dụng khoản 3 Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt để bị cáo an tâm cải tạo tốt, sớm tái hòa nhập với cộng đồng.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Đại diện công ty TNHH ĐT & KD TH A và bị cáo Văn Quốc Đ đã đã bồi thường cho bốn người bị hại. Các bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Điều tra thu giữ của bị cáo một giấy phép lái xe hạng C số: 520222016941 mang tên Văn Quốc Đ, Hội đồng xét xử không cấm điều khiển xe đối với bị cáo nên trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo Văn Quốc Đ bị kết án về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[8] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định phát biểu quan điểm giải quyết vụ án và đề nghị phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố Tụng hình sự.

Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Văn Quốc Đ phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Văn Quốc Đ 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

3. Xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Văn Quốc Đ giấy phép lái xe hạng C số: 520222016941 mang tên Văn Quốc Đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07 tháng 11 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định)

4. Về án phí: Bị cáo Văn Quốc Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Văn Thảo Linh Phương